

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

NGUYỄN VIỆT QUỐC

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Ngày nhận bài: 22/03/2022; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 30/03/2022; Ngày duyệt đăng: 11/04/2022

ABSTRACT

In the face of the continuous development of science and technology and the explosion of knowledge, each individual must constantly self-study and improve their own level. In order to apply knowledge well, it is necessary to equip learners with necessary soft skills. Therefore, developing soft skills for university students to ensure their ability to adapt to the changes of the times is a very important requirement.

Key words: Development, soft skill, student, lecturer.

Trong giai đoạn hiện nay, Việt Nam đã và đang hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cùng với sự phát triển mau lẹ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, điều đó đã tạo ra sự thay đổi nhanh chóng và không ngừng trên tất cả mọi mặt của đời sống kinh tế-xã hội. Mọi sự thành công đều phải xuất phát từ yếu tố con người, điều đó đòi hỏi phải có nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu trong thời đại mới. Những thay đổi này đã tác động trực tiếp đến nền giáo dục thế giới và đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác giáo dục, thay đổi cả triết lý giáo dục trong thế kỷ XXI. Việc giáo dục đơn thuần chỉ tập trung vào truyền đạt kiến thức không còn phù hợp nữa, thay vào đó, giáo dục cần tập trung phát triển những yếu tố “con người” mà máy móc không thể thay thế được, đào tạo nguồn nhân lực sẵn sàng thích nghi trước mọi thay đổi: “Giáo dục không thể thực hiện được chức năng truyền thống là truyền đạt lại khối kiến thức khổng lồ của nhân loại, mà chỉ cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng, chủ yếu tập trung rèn luyện cho người học các kỹ năng như: tư duy, ngôn ngữ, diễn đạt, khai thác và xử lý thông tin sau đó áp dụng, sử dụng có ích các thông tin đó và trên cơ sở đó, biến thông tin thành tri thức”(1). Để thực hiện sứ mệnh này, giáo dục-đào tạo nói chung và các cơ sở giáo dục đại học nói riêng đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên.

Kỹ năng mềm (hay còn gọi là Kỹ năng thực hành xã hội) là thuật ngữ dùng để chỉ các kỹ năng quan trọng trong cuộc sống con người như: kỹ năng sống, giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tự học, kỹ năng xác định mục tiêu, vượt qua khủng hoảng, kỹ năng sáng tạo và đổi mới. Vì vậy, kỹ năng mềm có thể được hiểu là “các kỹ năng thuộc về tính cách của con người, những hành vi ứng xử, giao tiếp và cho phép tương tác với người khác. Trên thế giới kỹ năng này còn gọi là kỹ năng con người hay kỹ năng thực hành xã hội”(2). Kỹ năng mềm trang bị cho mỗi người lễ sống, thái độ sống, hành vi cá nhân, khả năng giao tiếp, ứng xử, làm việc nhóm,... kỹ năng mềm là một phần của kỹ năng sống, hay kỹ năng sống bao gồm kỹ năng mềm và một số kỹ năng khác.

Có thể nhận thấy rằng, muốn thành công trong công việc và cuộc sống, con người cần được trang bị kiến thức và rất nhiều kỹ năng. Ki nguyên thông tin và tri thức hiện nay cũng đòi hỏi từng thành viên trong xã hội phải tự học suốt đời, trau dồi khả năng tư duy độc lập và thích ứng nhanh với những biến động thường xuyên, đa dạng, phức tạp của xã hội. Để làm được điều này, cần phải học tập và rèn luyện các kỹ năng mềm để có thể trở thành những con người vừa có năng lực chuyên môn vừa có kỹ năng tốt. Kỹ năng mềm ngày càng được chứng minh có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành bại trong sự nghiệp và cuộc sống của một cá nhân. Khi đánh giá năng lực của người lao động, người sử dụng lao động cũng thường căn cứ vào các tiêu chí liên quan đến kiến thức, kỹ năng và thái độ đối với công việc. Những người sử dụng lao động coi trọng các kỹ năng mềm vì đây là một nhân tố đánh giá con người rất hiệu quả. Người có các kỹ năng mềm sẽ dẫn dắt được những người khác theo cùng một hướng để đạt một mục đích chung. Với tốc độ phát triển khoa học kỹ thuật như vậy, việc phát triển kỹ năng mềm để sinh viên sau khi ra

trường tiếp tục tự nghiên cứu, tự học tập, tự rèn luyện kỹ năng chuyên môn và thực hiện triết lý “học tập suốt đời”, “học để chung sống”, “học để làm việc” là vô cùng quan trọng. Nó giúp sinh viên thường xuyên cập nhật được những thay đổi của khoa học, công nghệ, giúp họ có đủ kỹ năng để xử lý mọi tình huống xảy ra trong quá trình học tập, sinh hoạt hàng ngày. Được trang bị các kỹ năng mềm trong môi trường học tập, sinh viên sẽ tham gia chủ động, tích cực hơn các hoạt động xã hội, biết cách tổ chức chuyên nghiệp và sáng tạo các hoạt động ngoại khóa, nâng cao kết quả học tập, biết cách thiết lập các mối quan hệ thân thiện với mọi đối tượng, có nhiều hơn các cơ hội nghề nghiệp và chắc chắn rằng sẽ giải quyết mọi vấn đề phát sinh trong cuộc sống một cách hiệu quả hơn. Như vậy, kỹ năng mềm là hành trang không thể thiếu của sinh viên để phát triển nghề nghiệp trong tương lai.

Như vậy phát triển kỹ năng mềm là một quá trình đòi hỏi không chỉ chú trọng việc cung cấp nền tảng kiến thức mà quan trọng hơn là giáo dục các giá trị về mặt tinh thần, hình thành các hành vi tương ứng cho người học và phải được ứng dụng cụ thể trong cuộc sống hàng ngày. Đối tượng chính của hoạt động dạy học phát triển kỹ năng mềm tại các trường đại học là sinh viên, là những công dân có độ tuổi từ 18-25 đang học tập ở bậc đại học, có những đặc điểm: Năng động, nhạy cảm và sẵn sàng tiếp thu cái mới; là bộ phận trí tuệ và ưu tú trong các thế hệ thanh niên, là nơi kết tinh nhiều tài năng sáng tạo, là nguồn lao động có học vấn cao; là lớp người đang hình thành và khẳng định nhân cách, có xu hướng chung là tính tích cực, tính tự lập, độc lập và nhu cầu tự khẳng định phát triển khá cao. Đại hội lần thứ XIII của Đảng xác định: “Chuyên mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của người học”(3). Do vậy, để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên đại học, tác giả xin đề xuất một số biện pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, nội dung giảng dạy ở các trường đại học phải tích hợp những môn học kỹ năng mềm hiện đại mà thế kỷ XXI đã xác định

Đó là những môn học trang bị cho người học khả năng thích ứng với thời đại, hội nhập được với tương lai. Cụ thể đó là các môn học về Kỹ năng học đại học nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng để thích nghi với môi trường đại học, phương pháp học tập hiệu quả, xây dựng kỹ năng tự học và học tập suốt đời; Kỹ năng giao tiếp giúp sinh viên giao tiếp hiệu quả để tự tin và thành công hơn trong học tập, cuộc sống; Kỹ năng làm việc nhóm giúp sinh viên tham gia hiệu quả vào quá trình làm việc nhóm; Kỹ năng thuyết trình giúp sinh viên biết cách trình bày thu hút, thuyết phục; Tư duy phân biện giúp sinh viên suy nghĩ, quyết định, giải quyết vấn đề một cách chính xác, chủ động, sáng tạo và hiệu quả; Kỹ năng nghề nghiệp giúp sinh viên hiểu biết về bản thân, thế giới nghề nghiệp, gia tăng năng lực cạnh tranh khi ứng tuyển việc làm. Ngoài những môn học kỹ năng mang tính chất cơ bản và nền tảng trên, cũng cần xây dựng các môn học giúp sinh viên nâng cao năng lực, phát triển toàn diện và hài hòa gồm: Kỹ năng quản lý thời gian; Kỹ năng tư duy sáng tạo; Tư duy thiết kế; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng quản

(Xem tiếp trang 26)

Điều quan trọng là phát triển các mối quan hệ tích cực với học sinh; điều quan trọng không kém là phát triển các mối quan hệ tích cực giữa họ. Một trong những cách tốt nhất để phá vỡ các bè phái trong lớp học và giúp học sinh nhút nhát hoặc học sinh mới cảm thấy thân thuộc là thu hút học sinh tham gia vào các trò chơi không cạnh tranh và cấu trúc học tập hợp tác. Có hàng trăm tài nguyên trực tuyến và trong sách cung cấp hàng ngàn lựa chọn thích hợp cho các cấp lớp. Một lợi ích khác của việc đưa trò chơi vào lớp học là nó mang lại cho học sinh một lý do để đến lớp - đó là niềm vui.

7. Ăn mừng thành công

Lễ kỷ niệm là một sự kiện tự phát nhằm ghi nhận một thành tích. Nó không được gọi ý hay hứa hẹn trước như một phần thưởng “nếu-bạn-làm-cái-này-thì-bạn-cái-kia”. Thay vào đó, bạn có thể đặt mục tiêu cho lớp học, chẳng hạn như cả lớp đạt được 80% hoặc cao hơn trong một bài đánh giá. Sau mỗi lần đánh giá, hãy thảo luận về các chiến lược, quy trình hoặc thói quen học tập mà học sinh đã từng thành công và những gì họ đã học và có thể làm để cải thiện trong lần đánh giá tiếp theo.

Một khi lớp đã đạt được mục tiêu, hãy tổ chức ăn mừng. Đó không cần phải là một bữa tiệc lớn, chỉ đơn giản là ăn bánh và chơi một số trò chơi không cạnh tranh.

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG...

(Tiếp theo trang 24)

lý tài chính cá nhân; Kỹ năng quản lý sự thay đổi; Kỹ năng học tập suốt đời; Thông minh cảm xúc.

Thứ hai, nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên, sinh viên về tầm quan trọng của kỹ năng mềm

Để việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên đạt hiệu quả cao, các nhà trường cần nâng cao nhận thức của cán bộ, giảng viên, sinh viên về tầm quan trọng của kỹ năng mềm, bởi nhận thức luôn là khâu đầu tiên của một quá trình hoạt động xã hội và có ý nghĩa hết sức quan trọng. Chỉ khi có nhận thức đúng thì mới có hành động đúng, do đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, giảng viên, sinh viên về vai trò của kỹ năng mềm cho sinh viên là yếu tố quan trọng, có ảnh hưởng lớn đến chất lượng giáo dục nói chung và hiệu quả phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong các trường đại học nói riêng. Biện pháp này giúp cho cán bộ, giảng viên nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của phát triển kỹ năng mềm, tạo cho giảng viên tinh thần tích cực ủng hộ và thực hiện nghiêm túc khi phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Nâng cao nhận thức của sinh viên sẽ giúp sinh viên có động lực học tập và rèn luyện phát triển kỹ năng mềm.

Để thực hiện biện pháp này, có thể tiến hành một số hoạt động như tổ chức hội thảo, trao đổi để đại diện các đơn vị tuyển dụng, giảng viên tọa đàm về tầm quan trọng của kỹ năng mềm cho sinh viên, từ đó sinh viên có ý thức tự học, tự trau dồi kiến thức, kỹ năng mềm. Đồng thời tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ giảng viên về tầm quan trọng, mục tiêu, nội dung của kỹ năng mềm. Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, giảng viên, sinh viên học tập, nghiên cứu, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, các chủ trương của Đảng về phát triển giáo dục-đào tạo; các văn bản chỉ đạo của nhà nước về việc xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thứ ba, tăng cường các nguồn lực cho hoạt động phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thuộc hệ thống phương tiện của quá trình dạy học là điều kiện cần thiết, cơ sở thực hiện

IV. KẾT LUẬN

Vai trò của giáo viên đi theo cả hai cách - chịu trách nhiệm truyền đạt kiến thức cho học sinh của mình, nhưng một giáo viên sẽ thành công hơn nếu cũng cho phép mình học hỏi từ sinh viên. Tìm hiểu về học sinh của mình sẽ cho phép giáo viên giữ các tài liệu và các hoạt động trong lớp học liên quan đến sở thích của họ.

Tập hợp một lớp học với những ý tưởng trên sẽ tạo ra một môi trường mà học sinh của bạn sẽ phát triển. Các em sẽ cảm thấy được tham gia và có trách nhiệm với việc học của mình cũng như có đủ thoải mái để tham gia tích cực vào các hoạt động cá nhân và nhóm. Thái độ tích cực của học sinh sẽ cho phép họ xây dựng lòng tự trọng và trở thành những học sinh thành công hơn, tất nhiên, điều này khiến bạn trở thành một giáo viên thành công!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Jonathan C. Erwin (2010). Inspiring the Best in Students. Edina, MN: Interaction.
- Harmer, J. (1991). The practice of English language teaching. London: Longman.
- Hedge, T. (2000). Teaching and learning in the language classroom.
- Oxford: United Kingdom: Oxford University Press.

mục tiêu đổi mới chương trình giảng dạy và cũng là điều kiện quan trọng, cần thiết cho việc đổi mới phương pháp dạy học. Do đó, các trường đại học cần tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên, đầu tư những cơ sở vật chất tối thiểu cần thiết phục vụ cho phát triển kỹ năng mềm đạt hiệu quả; thực hiện tốt việc xã hội hoá giáo dục, huy động các lực lượng, các nhà tài trợ ủng hộ kinh phí, phương tiện phục vụ cho hoạt động; xây dựng nội quy, quy chế sử dụng, bảo quản các trang thiết bị; tổ chức tập huấn cho cán bộ, giảng viên về cách sử dụng, bảo quản các máy móc, trang thiết bị hiện đại hiện có.

Trước tình hình hiện nay, khi mà cơ hội việc làm ngày càng khó khăn với sinh viên mới ra trường thì bên cạnh việc trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên ngành các trường đại học cần bồi dưỡng cho họ những kỹ năng mềm cần thiết để sinh viên có thể tự tin bước ra xã hội. Với tốc độ phát triển nhanh chóng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kỹ năng mềm càng có vai trò đặc biệt quan trọng đối với mỗi con người. Để đáp ứng các yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong quá trình hội nhập quốc tế, các trường đại học cần chú trọng đào tạo nguồn nhân lực không chỉ vững kiến thức chuyên môn mà còn có đủ khả năng làm việc một cách chuyên nghiệp, giúp sinh viên có được phẩm chất, năng lực, trình độ, kỹ năng cơ bản của nguồn nhân lực chất lượng cao. Thay đổi chứa đựng những khó khăn, thách thức nhưng đồng thời cũng đem lại cơ hội phát triển cho các cá nhân và cả tổ chức. Chính vì vậy, việc đổi mới hoạt động dạy học nhằm phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên đại học là một việc làm cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1) Nguyễn Đức Chính (2012), Chương trình giáo dục đại học, Giáo dục đại học Việt Nam, Những vấn đề về chất lượng và quản lý, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- (2) Ngô Anh Tuấn - Bùi Thị Hải Lý (2013). Xây dựng quy trình đào tạo kỹ năng mềm tại khoa Đào tạo chất lượng cao - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Giáo dục, số 318, tr.20-22; 26.
- (3) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.232.